

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 08/2019/HSST

Ngày: 29/3/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Sùng Thị Dưa; Ông Sùng A Nhè.

Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hồ Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa : Ông Tần Lưu Ngan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quàng Văn C; tên gọi khác: không; sinh năm 1969 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: b L Th, xã L Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; chỗ ở trước khi bị bắt: bản L Th, xã L Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/10; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn Nh và con bà Quàng Thị Ó (đều đã chết); có vợ là Quàng Thị H (đã chết) và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 10 tháng 12 năm 2018, tạm giam từ ngày 19 tháng 12 năm 2018 cho đến nay, có mặt.

* Người có Quyền lợi lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Lò Thị P, sinh năm: 1999; trú tại: bản L Th, xã LTh, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (có mặt)

* Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Ng, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07 tháng 12 năm 2018 khi Quàng Văn C đang ở nhà thì có Lò Văn Ch, sinh năm 1970, trú tại bản C H, xã LTh đến chơi. Trong lúc ngồi chơi, Quàng Văn C có hỏi Ch là có tìm mua

được Heroine không mua cho C một ít để sử dụng, Ch bảo là chưa tìm được chỗ bán. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08 tháng 12 năm 2018, Cong gọi điện thoại cho Ch và hỏi đã tìm được chỗ bán Heroine chưa, Ch trả lời là đã tìm được chỗ bán Heroine rồi. Sau khi gọi điện thoại một lúc thì C thấy Ch đi xe máy đến nhà C, lúc đó C có đưa cho Ch 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và nhờ Ch đi mua hộ Heroine, Ch đồng ý. Cầm tiền Ch đi ra khỏi nhà C, đi đâu thì C không biết. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày thấy Ch quay lại và lấy trong túi quần bên phải của Ch ra một gói bằng 04 lớp nilon (lớp ngoài cùng được gói bằng nilon màu hồng, lớp tiếp theo gói bằng nilon màu xanh, tiếp nữa là lớp nilon màu đen, lớp trong cùng nilon màu xanh) đưa cho C, C mở ra xem thì thấy đó là gói Heroine. Sau khi kiểm tra gói Heroine, C và Ch thỏa thuận gói Heroine đó trị giá là 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng), số tiền 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng) C sẽ trả cho Ch sau, Ch đồng ý. Sau khi trao đổi, mua bán Heroine xong Ch đi về, còn C lấy gói Heroine cất vào túi quần bên trái đang mặc của C. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 10 tháng 12 năm 2018 khi không có ai ở nhà, C lấy gói Heroine ra và gói thêm một mảnh nilon màu xanh vào lớp trong cùng của gói ma túy rồi cất giấu trong túi quần. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, do lên cơn nghiện nên C lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 16M4-1739 của gia đình rồi mang theo số Hêrôin đi để sử dụng. Đến hồi 10 giờ 20 phút cùng ngày khi C đến khu vực bản VB, xã L Th, khi C chưa kịp sử dụng Heroine thì bị tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ bắt quả tang, thu giữ của C 8,90 gam Heroine, một chiếc xe mô tô và một chiếc điện thoại nhãn hiệu goldberg cũ đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 11 tháng 12 năm 2018 của người giám định tư pháp Công an huyện Sìn Hồ kết luận vật chứng thu giữ của Quàng Văn C có khối lượng 8,90 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 35/GĐ-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Quàng Văn C gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị can Quàng Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù; về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội

đồng xét xử: Tịch thu và tiêu huỷ 8,27 gam Heroine còn lại sau khi gửi đi giám định; 01 phong bì của Công an huyện Sìn Hồ đã niêm phong, bên trong đựng: 05 mảnh nilon (01 mảnh màu hồng; 01 mảnh màu đen; 03 mảnh màu xanh); tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu goldberg cũ, đã qua sử dụng là chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 16M4-1739 cũ đã qua sử dụng là phương tiện đi lại duy nhất và là tài sản chung của gia đình, khi bị cáo Cong sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy gia đình không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình bị cáo để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được ngăn chặn kịp thời, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực kinh tế khó khăn, trình độ văn hoá không biết chữ, do không được học hành nên sự hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế; bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con của bị cáo còn nhỏ, đang đi học nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo; về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu goldberg cũ, đã qua sử dụng cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 16M4-1739 cũ đã qua sử dụng là phương tiện đi lại duy nhất và là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo C sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy thì gia đình bị cáo không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình bị cáo để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt; về án phí: theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Gia đình bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lò Thị P, sinh năm: 1999; trú tại: bản LTh, xã L Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa trình bày chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 16M4-1739 cũ đã qua sử dụng là phương tiện đi lại duy nhất và là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo Cong sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy các con trong gia đình của bị cáo không ai biết nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình bị cáo để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt. Ngoài ra bà Lò Thị P mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình chăm sóc các con cháu và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, trong quá trình điều tra truy tố, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và trích mẫu giám định; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định; biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 10 tháng 12 năm 2018, tại khu vực bản V B, xã LTh, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Quảng Văn C, sinh năm 1969, trú tại bản L Th, xã L Th đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 8,90 gam Heroine, với mục đích sử dụng thì bị pháp hiện, bắt quả tang.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới không những sức khỏe của người nghiện mà ảnh hưởng tới kinh tế của gia đình người nghiện, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và răn đe chung. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hoá không biết chữ, do không được học hành nên sự hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn

chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con của bị cáo còn nhỏ, đang đi học. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,63 gam Heroine đã tích gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu huỷ 8,27 gam Heroine còn lại sau khi gửi đi giám định; một phong bì của Công an huyện Sìn Hồ đã niêm phong, bên trong đựng: 05 mảnh nilon (01 mảnh màu hồng; 01 mảnh màu đen; 03 mảnh màu xanh); trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu goldberg cũ, đã qua sử dụng vì không có đủ căn cứ, tài liệu để xác định, chứng minh chiếc điện thoại đó liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 16M4-1739 cũ đã qua sử dụng là phương tiện đi lại duy nhất và là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo C sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy gia đình bị cáo không có ai biết nên Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại cho gia đình bị cáo để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xét gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Đối với Lò Văn Ch, Ch không thừa nhận đi mua hộ Heroine cho chị cáo C, theo lời khai của Quảng Văn C thì Ch là người đi mua hộ Heroine cho bị cáo C nhưng ngoài lời khai duy nhất của bị cáo không có căn cứ khác chứng minh Ch là người đi mua hộ hay bán Heroine cho bị cáo Quảng Văn C nên không có căn cứ để xử lý Ch trong cùng vụ án này.

Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương xã LTh nơi bị cáo Quảng Văn C đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân được hiểu về tác hại của các chất ma túy. Tăng cường đấu tranh phòng

chống tệ nạn ma túy trên địa bàn và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn C phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn C : **06 (sáu) năm tù**; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 10 tháng 12 năm 2018).

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu để tiêu huỷ 8,27 gam Heroine còn lại sau khi gửi đi giám định; một phong bì của Công an huyện Sìn Hồ đã niêm phong, bên trong đựng: 05 mảnh nilon (01 mảnh màu hồng; 01 mảnh màu đen; 03 mảnh màu xanh); trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu goldberg cũ, đã qua sử dụng;

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lò Thị P, sinh năm: 1999; trú tại: bản L Th, xã L Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 16M4-1739 cũ đã qua sử dụng .

(tình trạng tang vật như biên bản giao nhận vật chứng, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ lập hồi 10 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 3 năm 2018).

4. Về hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29 tháng 3 năm 2019).

7. Về biện pháp ngăn chặn:

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29 tháng 3 năm 2019).

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Lai Châu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện Sìn Hồ(CQĐT, THA HS);
- THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã LTh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

Phan Hồng Ngoãn

